TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA** Số: 345/2021/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hoằng Hóa, ngày 29 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 284/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị T - sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Tân Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Lê Văn V – sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 144 và Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a Khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị T - sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Tân Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Lê Văn V – sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lô Thị T và anh Lê Văn V thống nhất xác định có 01 con chung là cháu Lê Văn Thế, sinh ngày 21/01/2017. Vợ chồng ly hôn, anh chị thống nhất: giao cháu Lê Văn T1 cho chị Lô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh V có quyền đi lại, chăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên anh V không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị T và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị T và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lô Thị T tự nguyện chịu *150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0011042 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị T được nhận lại *150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)*

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa ;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa ;
- UBND xã Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Khánh Tân